

Kinh tế vi mô

Tình huống 3

BÀI THAM KHẢO SỐ 1

Thời gian qua, Chính phủ đưa ra các chính sách nhằm bình ổn thị trường sữa khi vẫn tồn tại hai luồng thông tin trái chiều về tương quan giữa giá sữa bột Việt Nam và thế giới. Theo đó, Bộ Công Thương kết luận giá sữa Việt Nam cao hơn các nước trong khu vực nhưng không có số liệu cụ thể nào, còn EuroCham có số liệu chứng minh giá sữa Việt Nam thấp nhất trong khu vực. Thông tin của EuroCham xem ra đáng tin cậy hơn tức là giá sữa Việt Nam không cao hơn các nước trong khu vực, và chính sách bình ổn giá sữa cần được xem xét lại.

Do cung sữa trong nước thấp nên 78% sản lượng sữa là nhập khẩu. Số liệu từ năm 2007 đến 03/2011 cho thấy lạm phát qua các năm của Việt Nam khá cao (cao nhất là năm 2008, 21,6%), tỉ giá hối đoái giữa VNĐ và USD liên tục tăng (ngoại trừ năm 2007 giảm 0,3%), và giá sữa bột thế giới cũng tăng đều trong giai đoạn này (ngoại trừ năm 2009 giảm 1,8%). Nhìn chung, giá sữa bột tại Việt Nam tăng tương đối đồng pha với việc tăng chi phí đầu vào từ 2007 đến 2011. Như vậy giá sữa bột trong nước tăng là do yếu tố đầu vào tăng cộng với lạm phát và tỷ giá cao, không phải do sự dẫn dắt của các “ông lớn” trong ngành sữa.

Báo cáo của các cơ quan chức năng chưa chính xác có thể làm chính sách điều tiết thị trường không hiệu quả. Thông tư 122/2010/TT-BTC quy định việc đăng ký giá sữa, nhưng chỉ bắt buộc đối với một số doanh nghiệp (DN), như vậy là không công bằng, giảm tính cạnh tranh và có thể bóp méo thị trường. Nghiên cứu cho thấy chỉ khoảng 26% người sản sàng đổi nhãn sữa khác. Như vậy cầu ít co giãn theo giá nên để “lách” chính sách này, các DN có thể lập tức tăng giá trước khi quy định có hiệu lực mà không lo giảm doanh thu, do đó có thể làm tăng giá sữa trong ngắn hạn. Việc đăng ký tăng giá có thể bị rò rỉ và gây thiệt hại cho DN. Ngoài ra độ trễ do các thủ tục hành chính là một chi phí cơ hội lớn mà DN phải chịu. Việc kiểm soát các yếu tố hình thành giá đầu vào có thể làm lộ bí mật kinh doanh của DN, đồng thời có thể xảy ra tình trạng tiêu cực do cán bộ có thẩm quyền thẩm định gây những nhiễu.

Vấn đề hiện nay là thông tin bất cân xứng đối với thị trường sữa, nếu có thông tin chính xác người tiêu dùng sẽ dễ dàng chọn các sản phẩm sữa hoặc thực phẩm thay thế khác với giá rẻ, thị trường sẽ cạnh tranh hơn. Nhưng cơ quan chức năng không đủ năng lực để kiểm tra đầy đủ các thông tin ghi trên nhãn sữa, nên người tiêu dùng không biết được chất lượng chính xác của các loại sữa và chỉ ra quyết định chủ yếu dựa vào thông tin của người thân, bác sĩ và quảng cáo, tất cả chỉ là kinh nghiệm không được kiểm định bằng phương pháp khoa học. Do đó, Nhà nước phải có chính sách cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan quản lý chất lượng sản phẩm. Có chính sách buộc các doanh nghiệp phải công bố rộng rãi thành phần và chất lượng của từng loại sữa khi bán trên thị trường và nâng cao nhận thức của người tiêu dùng thông qua truyền thông. Đồng thời tạo điều kiện, khuyến khích cho ngành chăn nuôi bò sữa phát triển để tăng cung sữa trong nước, giảm nhập khẩu sữa nguyên liệu.